

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO THẮNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 29/01/2019

V/v: “Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết

2. Bà Trần Thị Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Giang Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 29/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2018/TLST- HNGĐ ngày 12/10/2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/01/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25/01/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Y - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Công Đ - Sinh năm 1990

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Tổ dân phố số 4, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai

Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/10/2018, bản tự khai ngày 12/10/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y trình bày:

Chị và anh Phạm Công Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 03/3/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do vợ chồng không hiểu nhau, không hợp tính nhau nên hay cãi nhau không tìm được tiếng nói chung. Những lần xảy ra mâu thuẫn gia đình bố mẹ chồng đã can ngăn hòa giải, bản thân chị cũng đã nói chuyện với anh Đ nhưng anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn. Anh chị

có thuê nhà tại tổ dân phố số 4, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai để sinh sống, khi mâu thuẫn xảy ra chị Y đã về sinh sống tại Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai và vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 12/7/2018, trong thời gian sống ly thân hai bên không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục được chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Phạm Công Đ.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y trình bày trong thời gian chung sống vợ chồng chị có một con chung là cháu Phạm Công Đ sinh ngày 05/9/2015, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường, từ khi vợ chồng sống ly thân cháu ở với anh Đ. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Lý do chị xin được trực tiếp nuôi con chung vì cháu ở cùng anh Đ khi chị đến thăm nom cháu anh Đ ngăn cản không cho chị thăm nom và còn đánh chị khiến chị phải đi khâu vết thương ở đầu.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Y trình bày vợ chồng chị không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Phạm Công Đ tại bản tự khai ngày 12/10/2018 và tại các phiên hòa giải tại Tòa án anh xác nhận đúng là anh và chị Nguyễn Thị Y kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 03/3/2015 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính nhau, trong cuộc sống có nhiều bất hòa nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã nhau, anh Đ cũng thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2018. Nay chị Y khởi kiện xin ly hôn anh, anh không đồng ý ly hôn, nếu chị Y để anh được trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Công Đ xác nhận trong thời gian chung sống anh chị có một con chung là cháu Phạm Công Đ sinh ngày 05/9/2015, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường, khi vợ chồng anh sống ly thân cháu ở với anh. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh không yêu cầu chị Y cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Phạm Công Đ trình bày trong thời gian chung sống vợ chồng anh không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, địa chỉ thường trú, chứng cứ chứng minh về việc có đăng ký kết hôn và có con chung, chứng cứ chứng minh mâu thuẫn gia đình, công việc và thu nhập ổn định. Bị đơn đã cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh có công việc và thu nhập ổn định.

Đối với vụ án này Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên toà hôm nay chị Nguyễn Thị Y vẫn giữ nguyên yêu cầu và nguyện vọng của mình về quan hệ hôn nhân và nuôi dưỡng chăm sóc con chung. Anh Phạm Công Đ nhất trí ly hôn và giữ nguyên ý kiến được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đều tuân theo trình tự pháp luật Tổ tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tổ tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Công Đ.

Về con chung: Đề nghị xử giao cháu Phạm Công D, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2015 cho anh Phạm Công Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Y không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Nguyễn Thị Y có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giải quyết vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” với anh Phạm Công Đ (đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Công Đ là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Y và anh Đ đều thừa nhận cuộc sống chung của anh chị có mâu thuẫn do anh chị không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm và anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2018 đến nay. Mâu thuẫn của anh chị đã được chính quyền địa phương xác nhận là đúng sự thật, mẹ đẻ của anh Đ là bà Trần Thị P xác nhận có chứng kiến sự việc mâu thuẫn của anh chị và có tham gia can ngăn hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đều nhất trí ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Y và anh Đ là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Công Đ có một con chung là cháu Phạm Công D sinh ngày 05/9/2015, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường, hiện nay cháu đang ở với anh Đ. Quá trình giải quyết vụ án chị Y cho rằng anh Đ đã ngăn cản không cho chị thăm gặp con, khi chị đến thăm nom cháu tại cơ sở trông giữ trẻ thì anh Đ ngăn cản và đánh chị khiến chị phải đi khâu vết thương tại bệnh viện. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử xác định có sự việc chị Y phải đi khâu vết thương tại bệnh viện. Theo yêu cầu của chị Y, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của người chứng kiến sự việc là chị Vương Thị X và anh Phạm Thái S, tuy nhiên chị Vương Thị X từ chối không cung cấp lời khai và anh Phạm Thái S vắng mặt tại địa phương. Do đó không có đủ căn cứ để chứng minh việc anh Đ đánh chị để ngăn cản chị thăm gặp con.

Tại phiên tòa hôm nay chị Y và anh Đ đều giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, chị Y đã cung cấp được chứng cứ chứng minh chị đang làm công nhân tại Công ty cổ phần D, khu công nghiệp T và có thu nhập ổn định; Anh Đ đã cung cấp chứng cứ chứng minh anh đang làm công nhân tại Công ty TNHH Đ - Nhà máy P và có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy anh chị đều có đủ điều kiện và khả năng trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên xét thấy cháu Phạm Công D hiện nay đã trên 36 tháng tuổi và từ khi vợ chồng anh chị sống ly thân cháu D ở cùng anh Đ, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên và để đảm bảo cuộc sống ổn định của cháu thì cần giao cháu D cho anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Anh Đ không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Công Đ đều xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình

Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Xử Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Công Đ.

2/ Về con chung: Xử giao cháu Phạm Công D, sinh ngày 05/9/2015 cho anh Phạm Công Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Y không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo biên lai số 0007753 ngày 12/10/2018. Chị Yến đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (02);
- UBND xã P;
- Đương sự (2)
- Chi cục THADS Bảo Thắng;
- Lưu HS, TA, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thu Hằng**